

CHÍNH PHỦ**NGHỊ QUYẾT số 03/2003/NQ-CP ngày 29/01/2003 phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 01 năm 2003.**

Ngày 28 tháng 01 năm 2003, Chính phủ họp phiên thường kỳ tháng 01 năm 2003, thảo luận và quyết nghị các vấn đề sau đây:

1. Chính phủ nghe Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường báo cáo kết quả kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất đai; Tổng Thanh tra Nhà nước báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra việc đầu tư xây dựng theo Quyết định số 273/QĐ-TTg ngày 12/4/2002 của Thủ tướng Chính phủ.

Công tác quản lý đầu tư xây dựng và quản lý sử dụng đất đai trong thời gian qua đã có một số tiến bộ, nhiều công trình xây dựng được đưa vào sử dụng góp phần quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và nâng cao đời sống xã hội. Đất đai được sử dụng có hiệu quả hơn; đã cơ bản hoàn thành cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân và đang triển khai đối với đất lâm nghiệp, đất sử dụng vào mục đích chuyên dùng; công tác đền bù, thu hồi mặt bằng xây dựng đã tạo thuận lợi cho việc cải tạo, xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng, sản xuất kinh doanh và phúc lợi công cộng. Tuy nhiên, công tác quản lý đầu tư xây dựng và quản lý đất đai vẫn còn nhiều yếu kém: Việc chấp hành các quy định về đầu tư xây dựng cơ bản chưa nghiêm; thất thoát, lãng phí và tiêu cực còn lớn. Việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chậm, chất lượng quy hoạch thấp; chưa tạo dựng được hành lang pháp lý đầy đủ để quản lý chặt chẽ đất đai và xử lý nghiêm các sai phạm như: sử dụng đất không đúng mục đích hoặc chậm đưa vào sử dụng; giao đất, cho thuê đất trái thẩm quyền; lấn chiếm, chuyển nhượng đất trái pháp luật; việc đổi đất lấy công trình áp dụng ở một số địa phương

còn nhiều bất hợp lý và tiêu cực; công tác kiểm tra chất lượng của chủ đầu tư, của cơ quan quản lý nhà nước đối với các dự án, công trình còn nhiều sơ hở, chưa chấp hành nghiêm túc các quy định của Nhà nước; công tác kiểm tra, thanh tra của các cơ quan chức năng đối với lĩnh vực này chưa có hiệu quả, chưa xác định rõ trách nhiệm và xử lý đúng mức các trường hợp vi phạm.

Chính phủ yêu cầu các Bộ, ngành và địa phương nghiêm khắc kiểm điểm, xác định rõ trách nhiệm của cá nhân, tập thể, có hình thức xử lý nghiêm túc và biện pháp khắc phục có hiệu quả. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, chấn chỉnh kịp thời những vi phạm trong công tác quản lý đầu tư xây dựng và quản lý, sử dụng đất đai. Các Bộ, ngành, địa phương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chỉ đạo chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật về đất đai và đầu tư xây dựng, đồng thời khẩn trương nghiên cứu, trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách về quản lý đầu tư xây dựng và quản lý, sử dụng đất đai để nhanh chóng khắc phục các tồn tại, bất cập, đưa các hoạt động này đi vào nề nếp.

2. Chính phủ đã nghe Bộ trưởng Bộ Nội vụ trình dự án Pháp lệnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Cán bộ, công chức; nghe Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ báo cáo tổng hợp ý kiến các thành viên Chính phủ về dự án Pháp lệnh.

Pháp lệnh Cán bộ, công chức từ khi được ban hành năm 1998 và được sửa đổi, bổ sung năm 2000 là cơ sở pháp lý để quản lý và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, đến nay, một số quy định của Pháp lệnh đã bộc lộ những hạn chế, bất cập trong việc quản lý cán bộ, công chức, trong cải cách bộ máy, biên chế, cải cách chính sách tiền lương và thực hiện xã hội hóa các hoạt động sự nghiệp.

Việc sửa đổi, bổ sung Pháp lệnh Cán bộ, công

chức trong giai đoạn hiện nay là thực sự cần thiết và bức xúc, trước hết là bổ sung đối tượng cán bộ, công chức cơ sở theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 (Khóa IX), nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở; tách quản lý biên chế hành chính với biên chế sự nghiệp, đẩy mạnh phân cấp quản lý cán bộ, công chức nhằm tăng cường sức mạnh và tính thống nhất trong hệ thống chính trị, góp phần thúc đẩy quá trình cải cách nền hành chính nhà nước, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Giao Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và các cơ quan liên quan, tiếp thu ý kiến các thành viên Chính phủ, khẩn trương hoàn chỉnh dự án Pháp lệnh, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

3. Chính phủ nghe Báo cáo về tình hình giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2002 do Tổng Thanh tra Nhà nước trình.

Năm 2002, Chính phủ, các Bộ, ngành và địa phương đã có nhiều biện pháp và điều hành có hiệu quả, đồng bộ nhằm xử lý các khiếu nại, tố cáo, góp phần ổn định tình hình chính trị, kinh tế, xã hội phục vụ các mục tiêu phát triển của đất nước.

Tình hình khiếu nại, tố cáo ở các địa phương có chiều hướng giảm nhưng khiếu kiện vượt cấp lên Trung ương vẫn tiếp tục tăng và diễn biến phức tạp. Trong giải quyết khiếu nại, tố cáo, một số địa phương, cơ quan còn lúng túng, dùn dẩy, né tránh hoặc giải quyết thiếu khách quan, chưa thực hiện nghiêm các quy định của cấp trên về giải quyết khiếu nại, tố cáo; một số chính sách, pháp luật chưa hoàn thiện và thiếu đồng bộ gây khó khăn cho việc xem xét, kết luận giải quyết khiếu kiện.

Chính phủ yêu cầu các Bộ, ngành và địa phương thực hiện đúng chủ trương, chính sách, pháp luật

của Nhà nước về xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Trong năm 2003 cần rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo tồn đọng, kéo dài; đề cao vai trò, trách nhiệm của cơ sở và cấp huyện trong giải quyết khiếu nại, tố cáo; đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo đồng thời chú trọng việc nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung nhằm hoàn thiện các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

4. Chính phủ đã xem xét Báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội tháng 01 năm 2003 do Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình.

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 01 năm 2003 tiếp tục duy trì được đà tăng trưởng: sản xuất công nghiệp, nông nghiệp vẫn phát triển ổn định; lĩnh vực dịch vụ sôi động, các mặt hàng chủ yếu phục vụ Tết Nguyên đán phong phú, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng, sức mua của dân cư tăng khá, cả ở nông thôn và thành thị; xuất khẩu được đẩy mạnh; công tác đầu tư, tài chính, tiền tệ... có bước khởi đầu tốt; trật tự an toàn giao thông bước đầu có chuyển biến, cần tập trung chỉ đạo phát huy.

Tuy nhiên, năm 2003 vẫn còn những khó khăn, và thách thức không nhỏ: xu hướng nhập siêu sẽ diễn ra mạnh hơn khi Việt Nam áp dụng việc giảm thuế nhập khẩu theo lộ trình gia nhập AFTA, tác động tới sản xuất trong nước; thời tiết tiếp tục diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân; tệ nạn xã hội, tai nạn và ùn tắc giao thông còn nhiều bức xúc.

Chính phủ yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương khẩn trương triển khai việc giao kế hoạch cho các đơn vị cơ sở, nhanh chóng xây dựng chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/2003/NQ-CP về một số chủ trương, biện pháp chủ yếu cần tập trung chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2003, đẩy mạnh sản xuất và xuất khẩu, hạn chế nhập khẩu để giảm nhập siêu; triển khai nhanh kế

hoạch đầu tư xây dựng; chủ động trong phòng, chống cháy rừng; giảm tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông. Trong dịp Tết Nguyên đán, các Bộ, ngành và địa phương cần chuẩn bị tốt cho đồng bào ăn tết vui tươi, lành mạnh, tiết kiệm, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội./.

TM. Chính phủ
Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 07/2003/NĐ-CP ngày 30/01/2003 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 và Nghị định số 12/2000/NĐ-CP ngày 05/5/2000 của Chính phủ.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ trưởng Bộ Tài chính,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 1999 của Chính phủ và Nghị định

số 12/2000/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2000 của Chính phủ (sau đây viết tắt là NĐ 52/CP và NĐ 12/CP) như sau:

1. Điểm d khoản 2 Điều 3 NĐ 52/CP được sửa đổi, bổ sung như sau:

"d) Đối với các dự án đầu tư của cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài; dự án có yêu cầu cơ mật thuộc an ninh, quốc phòng; dự án mua sắm hữu bản quyền, việc lập dự án đầu tư thực hiện theo quy định tại khoản 11 Điều 1 Nghị định này (trừ các nội dung không phù hợp với tính chất của dự án); việc thẩm định dự án, quyết định đầu tư và quản lý thực hiện dự án theo quyết định riêng của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở đề xuất và kiến nghị của cơ quan có dự án".

2. Điểm 2 khoản 1 Điều 1 của NĐ 12/CP được sửa đổi, bổ sung như sau:

"2. Đối với các dự án nhóm A gồm nhiều dự án thành phần hoặc tiểu dự án, trong đó nếu từng dự án thành phần hoặc tiểu dự án có thể độc lập vận hành, khai thác hoặc thực hiện theo phân kỳ đầu tư được ghi trong văn bản phê duyệt báo cáo nghiên cứu tiền khả thi hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư của cấp có thẩm quyền thì mỗi dự án thành phần hoặc tiểu dự án đó được thực hiện từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư và quản lý quá trình thực hiện đầu tư như một dự án đầu tư độc lập".

3. Điều 8 NĐ 52/CP được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 8. Quản lý các dự án quy hoạch.

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan quản lý nhà nước về quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng, liên tỉnh trong phạm vi toàn quốc, có trách nhiệm:

a) Hướng dẫn nội dung, trình tự lập, thẩm định và quản lý các dự án quy hoạch tổng thể phát